

Quận 12, ngày 10 tháng 10 năm 2021

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ 3 NĂM 2021

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị
 dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trường TH Võ Thị Sáu công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý 3 năm 2021 như sau:

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 3 năm 2021	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý 3 năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí	5.619.320.000	0	0	0
1	Lệ phí				
2	Phí				
3	Thu sự nghiệp khác	5.619.320.000	0	0	0
3.1	Học phí 2 buổi	828.000.000		0,00	-
3.2	Tin học tăng cường	696.000.000		0,00	-
3.3	Anh văn tăng cường	696.000.000		0,00	-
3.4	20% Anh văn liên kết	946.560.000		0,00	-
3.5	Năng khiếu	365.400.000		0,00	-
3.6	30% Kỹ năng sống	146.160.000		0,00	-
3.7	Cơ sở vật chất tiên tiến	261.000.000		0,00	-
3.8	Tổ chức bán trú	1.670.400.000		0,00	-
3.9	Hỗ trợ thu 1,8% BHYT	9.800.000		0,00	-
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
I	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	0	0		
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0	0		
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
2	Phí				
3	Thu sự nghiệp khác	5.619.320.000	0	0	0
3.1	Học phí 2 buổi	828.000.000		0,00	
3.2	Tin học tăng cường	696.000.000		0,00	
3.3	Anh văn tăng cường	696.000.000		0,00	
3.4	20% Anh văn liên kết	946.560.000		0,00	
3.5	Năng khiếu	365.400.000		0,00	
3.6	30% Kỹ năng sống	146.160.000		0,00	
3.7	Cơ sở vật chất tiên tiến	261.000.000		0,00	
3.8	Tổ chức bán trú	1.670.400.000		0,00	
3.9	Hỗ trợ thu 1,8% BHYT	9.800.000		0,00	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 3 năm 2021	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý 3 năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
1	Nguồn ngân sách trong nước	13.550.614.735	1.639.290.983	0	
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	13.550.614.735	1.639.290.983		
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	11.032.921.000	1.197.590.449	10,85	145,94
6000	Tiền lương	2.471.365.176	543.702.080	22,00	143,24
6050	Tiền công trả cho lao động thường xuyên theo hợp đồng	0	4.340.367	0,00	0,00
6100	Phụ cấp lương	979.954.785	196.195.285	20,02	141,24
6300	Các khoản đóng góp	519.479.039	171.560.401	33,03	153,23
6400	Các khoản thanh toán khác cho cá nhân	2.115.836.000	100.250.000	4,74	131,05
6500	Thanh toán dịch vụ công cộng	470.000.000	6.874.470	1,46	24,13
6550	Vật tư văn phòng	252.000.000	14.910.000	5,92	23,90
6600	Thông tin, tuyên truyền, liên lạc	77.200.000	2.946.000	3,82	36,83
6700	Công tác phí	19.200.000	4.800.000	25,00	114,29
6750	Chi phí thuê mướn	2.693.050.000	146.428.246	5,44	108,31
6900	Sửa chữa tài sản phục vụ công tác chuyên môn và duy tu, bảo dưỡng các công trình cơ sở hạ tầng từ kinh phí thường xuyên	305.463.600	0	0,00	0,00
6950	Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn	555.000.000	0	0,00	
7000	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	352.182.000	5.583.600	1,59	
7750	Chi khác	222.190.400		0,00	0,00
7950	Chi lập các quỹ đơn vị sự nghiệp có thu		66.000.000		
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	2.517.693.735	441.700.534	17,54	
6100	Phụ cấp lương	129.342.012	22.448.191	17,36	123,36
6300	Các khoản đóng góp	27.983.988	5.275.323	18,85	127,42
6400	Các khoản thanh toán khác cho cá nhân	2.343.000.000	413.977.020	17,67	189,69
7750	Chi khác	17.367.735	0	0,00	0,00

KẾ TOÁN



Lê Hoàng Trung

Quận 12, ngày 10 tháng 10 năm 2021



Nguyễn Văn Dũng